

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong các lĩnh vực trồng trọt; bảo vệ thực vật; chăn nuôi; thú y thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06 tháng 5 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực chăn nuôi và thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08 tháng 5 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong các lĩnh vực trồng trọt; bảo vệ thực vật; chăn nuôi; thú y thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện giải quyết 02 thủ tục hành chính có số thứ tự 1, 2 tại mục I, phần A được ban hành kèm theo Quyết định này kể từ ngày 01/7/2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH &CN);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lò Văn Cương

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ TRONG CÁC LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT; BẢO VỆ THỰC VẬT; CHĂN NUÔI; THÚ Y THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện				
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI	Phi địa giới	
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH										
I	Lĩnh vực Trồng trọt									
1	Chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	Phụ lục XIII, Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	x	Một phần	x	x	
2	Chứng nhận lại chủng loại gạo thơm xuất khẩu	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	Phụ lục XIII, Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP	x	Một phần	x	x	

	được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch		công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường				
II Lĩnh vực Chăn nuôi									
1	Cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi có chứa chất mới để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm, làm mẫu phân tích tại phòng thử nghiệm hoặc sản xuất, gia công nhằm mục đích xuất khẩu	- Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: + Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ + Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: Trong thời hạn 01 ngày làm việc - Thẩm định nội dung hồ sơ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ)	x	Toàn trình	x	x
2	Công nhận kết quả khảo nghiệm sản phẩm xử lý	- Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ:	- Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP	x	Một phần	x	x

	<p>chất thải chăn nuôi</p>	<p>+ Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ</p> <p>+ Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: Trong thời hạn 01 ngày làm việc</p> <p>- Thành lập Hội đồng đánh giá kết quả khảo nghiệm: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</p> <p>- Xem xét, ban hành Quyết định công nhận sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi có chứa chất mới đã qua khảo nghiệm: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng thẩm định</p> <p>- Thông báo công khai Quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm trên Cổng thông tin điện tử của Cục Chăn nuôi: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định công</p>	<p>công tỉnh Điện Biên</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>		<p>ngày 29/4/2026 của Chính phủ</p>				
--	----------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------	--	-------------------------------------	--	--	--	--

		nhận kết quả khảo nghiệm							
III	Lĩnh vực Thú y								
1	Cấp, điều chỉnh, cấp lại Giấy phép nhập khẩu, xuất khẩu thuốc thú y, nguyên liệu làm thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất	05 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phí kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đơn hàng nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản (trừ các đơn hàng nhập khẩu để làm mẫu nghiên cứu, khảo nghiệm, kiểm nghiệm, phi mậu dịch): 2.000.000 đồng/01 đơn hàng	Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ	x	Một phần	x	x

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện				
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI	Phi địa giới	
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH										
I	Lĩnh vực Trồng trọt									

1	<p>Chuyên giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc</p>	<p>- 08 ngày làm việc đối với trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ nhằm mục đích công cộng, phi thương mại, phục vụ nhu cầu quốc phòng, an ninh, an ninh lương thực và dinh dưỡng cho nhân dân hoặc đáp ứng các nhu cầu cấp thiết của xã hội như thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, ô nhiễm môi trường trên diện rộng</p> <p>- 16 ngày làm việc đối với trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ cho người có nhu cầu và năng lực sử dụng giống cây trồng không đạt được thoả thuận với người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng về việc ký kết hợp đồng sử dụng giống cây trồng mặc dù trong 12 tháng (trừ trường hợp bất khả kháng) đã</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	Không	<p><i>Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ</i></p>	x	Một phần	x	x
---	---------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------	----------------------------------------------------------------------------------	---	----------	---	---

		cố gắng thương lượng với mức giá và các điều kiện thương mại thoả đáng và người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng bị coi là thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh bị cấm theo quy định của pháp luật về cạnh tranh							
2	Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ	x	Một phần	x	x
3	Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ	x	Một phần	x	x
4	Cấp Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại	05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức kiểm tra	- Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP	x	Một phần	x	x

	diện quyền đối với giống cây trồng		công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ				
II	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật								
1	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	<p>- 20 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón; thay đổi về địa điểm sản xuất phân bón; thay đổi về loại phân bón, dạng phân bón, công suất sản xuất trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân)</p> <p>- 05 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận thay đổi nội dung thông tin tổ chức, cá nhân ghi trên Giấy chứng nhận (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	<p>- Phí thẩm định cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (trừ cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón): 2.500.000 đồng/01 cơ sở/lần</p> <p>- Phí thẩm định cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón, đổi với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón: 1.200.000 đồng/01 cơ sở/lần</p>	<p>Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ</p>	x	Một phần	x	x

		<i>thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân)</i>							
III	Lĩnh vực Chăn nuôi								
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ + Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: Trong thời hạn 01 ngày làm việc - Thẩm định hồ sơ, tổ chức đánh giá thực tế: <i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</i> - Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi: <i>Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá thực tế đối với trường hợp cơ sở đáp ứng điều kiện; trường hợp không cấp thì phải</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã 	Không	<i>Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ</i>	X	Một phần	X	X

		<i>có văn bản thông báo và nêu rõ lý do</i>							
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	<p>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:</p> <p>+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ</p> <p>+ Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi: <i>Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ</i></p> <p>- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng:</p> <p>+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Trong thời hạn 01 ngày làm việc</p> <p>+ Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi: <i>Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ</i></p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	<p>- Thẩm định để cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi trang trại quy mô lớn: 2.300.000 đồng/01 cơ sở/lần</p> <p>- Thẩm định đánh giá giám sát duy trì điều kiện chăn nuôi trang trại quy mô lớn: 1.500.000 đồng/01 cơ sở/lần</p>	<i>Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ</i>	X	Một phần	X	X
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn	a) Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn	- Trung tâm Phục vụ hành chính	- Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ	<i>Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP</i>	X	Một phần	X	X

	<p>chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn (trừ trường hợp cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu)</p>	<p>đậm đặc, thức ăn bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: + Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ + Thẩm định hồ sơ và thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi: <i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đạt yêu cầu</i> + Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá điều kiện thực tế - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: + Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Trong thời hạn <i>01 ngày làm việc</i> + Thẩm định hồ sơ và thành lập đoàn đánh 	<p>công tỉnh Điện Biên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã 	<p>điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp phải đánh giá điều kiện thực tế: 5.700.000 đồng/01 cơ sở/lần + Trường hợp không phải đánh giá điều kiện thực tế: 1.600.000 đồng/01 cơ sở/lần - Thẩm định đánh giá giám sát duy trì điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: 1.500.000 đồng/01 cơ sở/lần 	<p><i>ngày 29/4/2026 của Chính phủ</i></p>				
--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------	--	--	--	--

		<p>giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đạt yêu cầu</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá điều kiện thực tế</p> <p>b) Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng:</p> <p>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:</p> <p>+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ</p> <p>+ Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày</p>							
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	--	--	--	--	--

		<p>nhận được hồ sơ đầy đủ, đạt yêu cầu</p> <p>+ Trường hợp nước nhập khẩu yêu cầu phải đánh giá điều kiện thực tế để cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi:</p> <p><i>Thẩm định hồ sơ và thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đạt yêu cầu Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá điều kiện thực tế</i></p> <p>- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng:</p> <p>+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: <i>Trong thời hạn 01 ngày làm việc</i></p>							
--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	--	--	--	--	--

		<p>+ Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đạt yêu cầu</p> <p>+ <i>Trường hợp nước nhập khẩu yêu cầu phải đánh giá điều kiện thực tế để cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi:</i></p> <p><i>Thẩm định hồ sơ và thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đạt yêu cầu</i></p> <p><i>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá điều kiện thực tế</i></p>							
--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	--	--	--	--	--

4	Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: + Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ + Thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> <p>- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: + Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Trong thời hạn 01 ngày làm việc + Thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	350.000 đồng/01 sản phẩm/mục đích/lần.	Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ	x	Một phần	x	x
IV	Lĩnh vực Thú y								
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề thú y	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính	+ 50.000 đồng/lần (theo quy định tại Thông tư số	Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP	x	Dịch vụ công	x	x

			<p>công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	<p>101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y) + 25.000 đồng/lần (áp dụng từ kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026 theo quy định tại Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân)</p>	<p>ngày 29/4/2026 của Chính phủ</p>		<p>trực tuyến toàn trình</p>		
2	<p>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)</p>	<p>07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ</p>	<p>Kiểm tra điều kiện sản xuất thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản: - Cơ sở mới thành lập có 1 dây chuyền (hoặc 1 phân xưởng); Hoặc cơ sở đang hoạt động có</p>	<p>Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ</p>	X	<p>Một phần</p>	X	X

			hành chính công cấp xã	<p>2 dây chuyền (hoặc 2 phân xưởng) trở lên: 1.025.000 đồng/lần</p> <p>- Cơ sở mới thành lập có từ 2 dây chuyền (hoặc 2 phân xưởng) trở lên: 1.300.000 đồng/lần.</p> <p>- Cơ sở đang hoạt động có 1 dây chuyền (hoặc 1 phân xưởng): 700.000 đồng/lần</p>					
3	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	<p>Kiểm tra điều kiện sản xuất thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản:</p> <p>- Cơ sở mới thành lập có 1 dây chuyền (hoặc 1 phân xưởng); Hoặc cơ sở đang hoạt động có 2 dây chuyền (hoặc 2 phân xưởng) trở lên: 1.025.000 đồng/lần</p> <p>- Cơ sở mới thành lập có từ 2 dây chuyền (hoặc 2</p>	<i>Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ</i>	x	Một phần	x	x

				<p>phân xưởng) trở lên: 1.300.000 đồng/lần</p> <p>- Cơ sở đang hoạt động có 1 dây chuyền (hoặc 1 phân xưởng): 700.000 đồng/lần</p>					
4	<p>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng được phẩm, vắc xin)</p>	<p>- Trường hợp cấp mới: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</p> <p>- Trường hợp cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y theo quy định của pháp luật về thú y hiện hành, khi có nhu cầu sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất cùng trên dây chuyền sản xuất thuốc thú y đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	<p>Kiểm tra điều kiện sản xuất thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản:</p> <p>- Cơ sở mới thành lập có 1 dây chuyền (hoặc 1 phân xưởng); Hoặc cơ sở đang hoạt động có 2 dây chuyền (hoặc 2 phân xưởng) trở lên: 1.025.000 đồng/lần</p> <p>- Cơ sở mới thành lập có từ 2 dây chuyền (hoặc 2 phân xưởng) trở lên: 1.300.000 đồng/lần</p> <p>- Cơ sở đang hoạt động có 1 dây chuyền (hoặc 1</p>	<p><i>Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ</i></p>	X	Một phần	X	X

				phân xưởng): 700.000 đồng/lần					
5	Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Kiểm tra điều kiện sản xuất thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản: - Cơ sở mới thành lập có 1 dây chuyền (hoặc 1 phân xưởng); hoặc cơ sở đang hoạt động có 2 dây chuyền (hoặc 2 phân xưởng) trở lên: 1.025.000 đồng/lần - Cơ sở mới thành lập có từ 2 dây chuyền (hoặc 2 phân xưởng) trở lên: 1.300.000 đồng/lần - Cơ sở đang hoạt động có 1 dây chuyền (hoặc 1 phân xưởng): 700.000 đồng/lần	<i>Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ</i>	x	Một phần	x	xx
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Kiểm tra điều kiện nhập khẩu thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản: 450.000 đồng/lần	<i>Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ</i>	x	Một phần	x	x

			- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã						
7	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Kiểm tra điều kiện nhập khẩu thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản: 450.000 đồng/lần	<i>Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ</i>	x	Một phần	x	x
8	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Kiểm tra điều kiện cơ sở buôn bán thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản: 230.000/lần	<i>Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ</i>	x	Một phần	x	x
9	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Kiểm tra điều kiện cơ sở buôn bán thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản: 230.000/lần	<i>Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ</i>	x	Một phần	x	x

			hành chính công cấp xã						
--	--	--	---------------------------	--	--	--	--	--	--

Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

PHẦN C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
I	Lĩnh vực Trồng trọt			
1	1.012073.H18	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	Phụ lục XIII, Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ)	Thủ tục hành chính này được công bố tại Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ trong các lĩnh vực bảo vệ thực vật; trồng trọt; chăn nuôi; thú y thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh)
2	1.012001.000.00.00.H18	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	Phụ lục XIII, Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ	Thủ tục hành chính này được công bố tại Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm

				vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh)
3	1.012002.000.00.00.H18	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	Phụ lục XIII, Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ	Thủ tục hành chính này được công bố tại Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh
4	1.011999.000.00.00.H18	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Phụ lục XIII, Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ	Thủ tục hành chính này được công bố tại Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh
5	1.012003.000.00.00.H18	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	Phụ lục XIII, Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ	Thủ tục hành chính này được công bố tại Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh
6	1.012004.000.00.00.H18	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	Phụ lục XIII, Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ	Thủ tục hành chính này được công bố tại Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh
7	1.012000.000.00.00.H18	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Phụ lục XIII, Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ	Thủ tục hành chính này được công bố tại Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh
2	Lĩnh vực Chăn nuôi			

1	1.011032.000.00.00.H18	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	Phụ lục XIV, Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ	Thủ tục hành chính này được công bố tại Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh
---	------------------------	----------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------
